SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP.HỒ CHÍ MINH
ĐẾN Số: 54379
Ngày: 12/10/16
Chuyển: NT, GSR
Lưu hồ sơ số:

Phụ lục 18/ Appendix 18

BÁO CÁO VỀ SỞ HỮU CỦA NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI CÓ LIÊN QUAN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN/ NHÀ ĐẦU TƯ LỚN[1]

OWNERSHIP REPORT OF GROUP OF RELATED FOREIGN SHAREHOLDERS/ INVESTORS AS A MAJOR INVESTOR

Kính gửi:- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Công ty đại chúng/công ty quản lý các quỹ đóng

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange: **Ho Chi Minh Stock Exchange**
- The public company/ ~~The close-ended fund management company~~:
NBB Investment Corporation

1. Chúng tôi là: (*thông tin về tổ chức được chỉ định/cá nhân được ủy quyềnthực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin*):

We are: (Information about the appointed organization/ individual authorized to make report on the ownership and publish information)

Tên của tổ chức, họ và tên cá nhân ***Name of organization/ individual***	**Số Giấy NSH*** ***COI No.****	**Địa chỉ trụ sở chính (địa chỉ liên lạc)/tel/fax/email** ***Head office address (Permanent address)/tel/ fax/ email***
1-Trường hợp tổ chức được chỉ định (Tên Công ty A/Quỹ A, họ và tên đại diện theo pháp luật/đại diện có thẩm quyền, số giấy NSH, địa chỉ trụ sở chính)/ *In case appointed party is an organization (Name of Company A/Fund A and name of legal representative/ authorized representative, No. of Owner's Certificate, Head office address)*		
a) Tên tổ chức/*Name of organization*: **Deutsche Bank AG, Hong Kong Branch**	**F-2106**	**52/F, International Commerce Centre, 1 Austin Road, West, Kowloon, Hong Kong**
b) Họ và tên đại diện theo pháp luật/Danh sách các đại diện có thẩm quyền/*Name of legal representative/ list of authorized individuals:* **MaryAnn Co**		
2-Trường hợp cá nhân được ủy quyền (họ và tên, số giấy NSH, địa chỉ liên lạc):/*In case, appointed party is an individual (Full name, COI No., Permanent address)*		

Ghi chú NSH: Đối với cá nhân: Hộ chiếu còn hiệu lực/chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Đối với tổ chức: Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/tài liệu pháp lý tương đương.*
Note COI: For an individual investor: valid Passport/social security No; for organizational investor: Certificate of Incorporation/Certificate of Business Registration No or equivalent legal document.*

---

[1] Nhà đầu tư lớn là nhà đầu tư sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ đóng/ Major investor is the investor who owns more than 5% units of the close fund

2. Đại diện được chỉ định/ủy quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin cho nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sau/

Appointed/authorized party to report on ownership and disclose information on behalf of related foreign investors as follow:

STT/No	Tên nhà đầu tư nước ngoài có liên quan/*Name of foreign investor*	MSGD của nhà đầu tư/ *Securities trading code of the investor*	Tên đại diện giao dịch (nếu có)/*Name of*
1	**Deutsche Bank AG, London Branch**		-
2	**Beira Limited ***		-

* Deutsche Asset Management (Asia) Limited ceased to be an investment manager for the fund portfolio with effect from 30 September 2016.

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng /mã chứng khoán sở hữu là đối tượng báo cáo:

Name of securities/ fund certificates/ securities code of reported object: **NBB Investment Corporation / NBB**

4. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cả nhóm NĐTNN có liên quan trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư lớn/

Trading date observed changes in ownership rate of group of related foreign investors that made the group a major/minor investor: **30 September 2016**

5. Thông tin chi tiết về tình hình giao dịch chứng khoán của các thành viên dẫn tới cả nhóm NĐTNN có liên quan trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư lớn/

Detail on trades of members that made the group became a major/minor investor:

STT /No	Tên nhà đầu tư nước ngoài có liên quan thực hiện giao dịch/ *Name of related foreign investors executing trade*	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ *Trading account No*	Tài khoản lưu ký chứng khoán/ *Securities deposit account No*	Trước giao dịch/ Before trade		Sau giao dịch/ After trade		Số lượng đã giao dịch (Mua/bán) *Executed transaction (Sell/ Purchase)*
				Số lượng sở hữu/ *Size of ownership*	Tỷ lệ sở hữu/ *Rate of ownership*	Số lượng sở hữu/ *Size of ownership*	Tỷ lệ sở hữu/ *Rate of ownership*	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=|(6)-(4)|
1	**Deutsche Bank AG, London Branch**			**0**	**0.00%**	**0**	**0.00%**	**Nil**
2	**Beira Limited ***			**7,800,000**	**13.41%**	**0**	**0.00%**	**Resignation of Deutsche Asset (Asia) Limited ***
Tổng cả nhóm NĐT nước ngoài có lien quan/*Total group of related foreign investors*				**7,800,000**	**13.41%**	**0**	**0.00%**	**Resignation of Deutsche Asset (Asia) Limited ***
*** Deutsche Asset Management (Asia) Limited ceased to be an investment manager for the fund portfolio with effect from 30 September 2016.**								

Ghi chú/Notes:

- *Báo cáo được thực hiện khi giao dịch của thành viên trong nhóm làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cả nhóm trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư lớn; The report is conducted when group member(s) make(s) change to the group's rate of ownership and make(s) the group major/minor investor*
- *Báo cáo liệt kê chi tiết tình trạng sở hữu của tất cả các thành viên trong nhóm, kể cả các thành viên không thực hiện giao dịch/The report list group member's rate of ownership, including members who do not trade;*
- *Tài khoản lưu ký chứng khoán: là tài khoản lưu ký của nhà đầu tư mở tại ngân hàng lưu ký (nếu có) hoặc là tài khoản giao dịch chứng khoán./Securities deposit account is the investor's account opened at custody bank (if any) or securities trading account.*

6. Ngày trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư lớn/ *Date of becoming major shareholder/investor:* **N/A**

7. Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên hoàn toàn đúng.

We hereby certify that the information contained herein and in the attachment is true, complete and accurate.

Chữ ký xác nhận của tổ chức được chỉ định/cá nhân được ủy quyền báo cáo sở hữu/công bố thông tin/ *Signature of appointed organization/ individual authorized to report on ownership and disclose information*

- Trường hợp là cá nhân/*For individual*: **N/A**

Họ và Tên, chữ ký của cá nhân được ủy quyền: /*Full name, signature of authorized individual.*

- Trường hợp là tổ chức/ *For organization:*

Tên Tổ chức được chỉ định/*Name of appointed Organization:*

Deutsche Bank AG, Hong Kong Branch

Họ và Tên, chữ ký của các đại diện có thẩm quyền, và đóng dấu (nếu có con dấu) (*Signature, full name of authorized representative and seal – if any*)

Deutsche Bank AG * Hong Kong *

Chức danh/*Title:*

Ngày thực hiện/*Report date:* **7 October 2016**